

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày 07 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Triệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Kim Loan và ông Nguyễn Văn Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện TĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Ứng – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Thế A, sinh năm 1989 tại tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn TĐ, xã ĐBS, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn Kh và bà Nguyễn Thị Y; có vợ là Trần Thị Th và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án: Ngày 15/12/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 02 tháng 20 ngày về tội “Chống người thi hành công vụ” tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2011/HS-ST, chấp hành xong hình phạt ngày 10/3/2017; ngày 28/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2017/HS-ST, chấp hành xong hình phạt ngày 04/7/2017; ngày 12/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, ngày 17/12/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm truy thu số tiền 7.000.000đ của bị cáo sung ngân sách Nhà nước, chấp hành xong hình phạt chính ngày 26/12/2021, chưa thi hành số tiền 7.000.000đ; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/10/2022, sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam – Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Bùi Văn Kh, sinh năm 1962 – vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn TĐ, xã ĐBS, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

- *Người làm chứng:*

Anh Trần Văn T, sinh năm 1990 – vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 5, xã QT, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 30/10/2022, Bùi Thế A điều khiển xe mô tô biển số 48K1- 023.28 (xe của ông Bùi Văn Kh là bố ruột của Bùi Thế A) từ nhà của mình đến bờ đập bản N, xã ĐN, huyện TĐ để mua ma túy về sử dụng, khi đến nơi Bùi Thế A gặp một nam thanh niên (chưa xác định nhân thân, lai lịch) nhờ mua ma túy với số tiền 500.000 đồng thì được người này đồng ý. Bùi Thế A đứng chờ khoảng 15 phút thì người thanh niên quay lại đưa cho Bùi Thế A hai gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa ma túy. Bùi Thế A cất 01 gói vào trong mặt sau của ốp điện thoại rồi bỏ vào túi quần trước bên phải. Gói ma túy còn lại, Bùi Thế A lấy ra một ít để sử dụng ở vườn điều gần đó, số còn dư Bùi Thế A gói lại bỏ vào túi quần sau rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường đất thuộc thôn 05, xã QT, huyện TĐ, Bùi Thế A bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức bắt quả tang. Thu giữ ở túi quần sau bên phải và trong ốp điện thoại của Bùi Thế A 02 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất rắn màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, 01 xe mô tô biển số 48K1-023.28, 01 ống kim tiêm và số tiền 145.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 292/KL- KTHS ngày 03/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 02 gói giấy bạc màu vàng được niêm phong trong bì thư gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 0,3664 gam; là Heroine (hoàn lại sau giám định 0,3295 gam).

Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 16/01/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo Bùi Thế A về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Bùi Thế A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan điều tra và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Thế A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử

phạt bị cáo Bùi Thế A từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/10/2022.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã ra quyết định xử lý và trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, 01 xe mô tô biển kiểm soát 48K1 – 023.28 cho Bùi Thế A và ông Bùi Văn Kh.

Tịch thu tiêu hủy 01 ống kim tiêm và 0,3295 gam Heroin (hoàn lại sau giám định).

Tiếp tục tạm giữ của Bùi Thế A số tiền 145.000 đồng để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thế A không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án, thể hiện: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/10/2022, tại đoạn đường đất thuộc thôn 5, xã QT, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức phát hiện bắt quả tang Bùi Thế A đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,3664 gam ma túy, là Heroin mục đích để sử dụng.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Bùi Thế A phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức là có căn cứ pháp luật.

Tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c, Heroin, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

o, Tái phạm nguy hiểm.”

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội do bị cáo Bùi Thế A gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm và bị trừng trị nghiêm khắc nhưng do ý thức xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tại phiên tòa về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng và các vấn đề khác là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[7] Đối với đối tượng nam thanh niên (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) là người đã mua giúp ma túy cho Bùi Thế A, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức tiếp tục điều tra, xác minh khi có căn cứ xử lý sau, cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Bùi Thế A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thế A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thế A 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/10/2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã ra quyết định xử lý và trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, 01 xe mô tô biển kiểm soát 48K1 – 023.28 cho Bùi Thế A và ông Bùi Văn Kh.

Tịch thu tiêu hủy 01 ống kim tiêm và 0,3295 gam Heroin (hoàn lại sau giám định).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 145.000 đồng (Một trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) của Bùi Thế A để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Thế A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV27 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Công an huyện Tuy Đức;
- Chi Cục THADS huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu, HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Xuân Triệu